

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số : ~~2457~~/QĐ - TTg

Hà Nội, ngày 28 tháng 12 năm 2011

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc tặng Cờ Thi đua của Chính phủ**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng tại Tờ trình số 3453/TTr-BQP ngày 07 tháng 12 năm 2011 và Trường ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương tại Tờ trình số 2496/TTr-BTĐKT ngày 22 tháng 12 năm 2011,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Tặng Cờ Thi đua của Chính phủ cho 50 tập thể thuộc Bộ Quốc phòng (có danh sách kèm theo), đã hoàn thành xuất sắc, toàn diện nhiệm vụ công tác, dẫn đầu phong trào thi đua yêu nước của Bộ Quốc phòng năm 2011.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ban hành.

**Điều 3.** Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương và các tập thể có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận :

- Bộ Quốc phòng;
- Ban Thi đua - Khen thưởng TW;
- VPCP: PCN Phạm Việt Muôn,  
Công TTĐT;
- Lưu: VT, TCCV (2b), Hùng (4 b).



Nguyễn Xuân Phúc

## DANH SÁCH TĂNG CỜ THI ĐUA CỦA CHÍNH PHỦ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2457/QĐ-TTg ngày 28 tháng 12 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ)



1. Bộ Tham mưu, Quân khu 4, Bộ Quốc phòng;
2. Bộ Tham mưu, Quân khu 7, Bộ Quốc phòng;
3. Cục Dân quân tự vệ, Bộ Tổng tham mưu, Bộ Quốc phòng;
4. Cục Tài chính, Bộ Quốc phòng, Bộ Quốc phòng;
5. Cục Cán bộ, Tổng cục Chính trị, Bộ Quốc phòng;
6. Cục Chính trị, Quân khu 3, Bộ Quốc phòng;
7. Cục Kỹ thuật binh chủng, Tổng cục Kỹ thuật, Bộ Quốc phòng;
8. Cục 11, Tổng cục II, Bộ Quốc phòng;
9. Sư đoàn bộ binh 2, Quân khu 5, Bộ Quốc phòng;
10. Sư đoàn Không quân 370, Quân chủng Phòng không - Không quân, Bộ Quốc phòng;
11. Vùng 2, Quân chủng Hải quân, Bộ Quốc phòng;
12. Lữ đoàn Pháo binh 204, Binh chủng Pháo binh, Bộ Quốc phòng;
13. Lữ đoàn Công binh 293, Binh chủng Công binh, Bộ Quốc phòng;
14. Trung đoàn bộ binh 82, Quân khu 2, Bộ Quốc phòng;
15. Trung đoàn Xe tăng 202, Quân đoàn 1, Bộ Quốc phòng;
16. Trung đoàn Công binh 219, Quân đoàn 2, Bộ Quốc phòng;
17. Trung đoàn bộ binh 48, Sư đoàn 320, Quân đoàn 3, Bộ Quốc phòng;
18. Trung đoàn Công binh 550, Quân đoàn 4, Bộ Quốc phòng;
19. Trung đoàn 717, Binh đoàn 16, Bộ Quốc phòng;
20. Trung đoàn Phòng hóa 87, Binh chủng Hóa học, Bộ Quốc phòng;
21. Trung đoàn Giang thuyền 962, Quân khu 9, Bộ Quốc phòng;
22. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Bắc Ninh, Quân khu 1, Bộ Quốc phòng;
23. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Hà Tĩnh, Quân khu 4, Bộ Quốc phòng;
24. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Quảng Nam, Quân khu 5, Bộ Quốc phòng;
25. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Tiền Giang, Quân khu 9, Bộ Quốc phòng;
26. Ban Chỉ huy Quân sự quận Hà Đông, Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội, Bộ Quốc phòng;
27. Bộ đội Biên phòng tỉnh Quảng Bình, Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng, Bộ Quốc phòng;
28. Học viện Quốc phòng, Bộ Quốc phòng;
29. Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng;
30. Học viện Hậu cần, Bộ Quốc phòng;
31. Học viện Kỹ thuật quân sự, Bộ Quốc phòng;
32. Học viện Quân y, Bộ Quốc phòng;

33. Học viện Phòng không - Không quân, Quân chủng Phòng không - Không quân, Bộ Quốc phòng;
34. Trường Sĩ quan Đặc công, Binh chủng Đặc công, Bộ Quốc phòng;
35. Trường Sĩ quan Tăng - Thiết giáp, Binh chủng Tăng - Thiết giáp, Bộ Quốc phòng;
36. Khoa Chiến thuật, Trường sĩ quan Lục quân 2, Bộ Quốc phòng;
37. Trung tâm Kỹ thuật Thông tin công nghệ cao, Binh chủng Thông tin, Bộ Quốc phòng;
38. Bệnh viện 175, Bộ Quốc phòng;
39. Viện Y học cổ truyền Quân đội, Bộ Quốc phòng;
40. Nhà máy Z131, Tổng cục Công nghiệp Quốc phòng, Bộ Quốc phòng;
41. Tổng công ty 28, Tổng cục Hậu cần, Bộ Quốc phòng;
42. Tổng công ty Tân cảng Sài Gòn, Quân chủng Hải Quân, Bộ Quốc phòng;
43. Tổng công ty Đông Bắc, Bộ Quốc phòng;
44. Tổng công ty Đầu tư phát triển nhà và đô thị, Bộ Quốc phòng;
45. Tổng công ty 36, Bộ Quốc phòng;
46. Công ty Trục thăng miền Nam, Binh đoàn 18, Bộ Quốc phòng;
47. Công ty Thông tin M1, Tập đoàn Viễn thông Quân đội, Bộ Quốc phòng;
48. Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Thành An 117, Binh đoàn 11, Bộ Quốc phòng;
49. Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Xây dựng 99, Binh đoàn 12, Bộ Quốc phòng;
50. Công ty 72, Binh đoàn 15, Bộ Quốc phòng.

Đã hoàn thành xuất sắc, toàn diện nhiệm vụ công tác, dẫn đầu phong trào thi đua yêu nước của Bộ Quốc phòng năm 2011./.

---